

Bản án số: 109/2023/HS-ST

Ngày: 23-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hoàng Xuân Dũng

- Bà Lý Thị The

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 117/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST- HS ngày 11/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Hồng S; Tên gọi khác: không; Sinh năm 2000.

Nơi cư trú: bản N, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Lòng H - sinh năm 1967 và bà Vàng Go S (Đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; tiền sự: Không; Tiền án: bị cáo có 01 tiền án theo bản án số: 27/2020/HSST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" đến ngày phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 10/10/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số: 08/2018/HSST đến ngày phạm tội mới bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:* anh Thành Gạ H - sinh năm 1998

Nơi cư trú: bản N, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trần Văn T- sinh năm 1980. (Vắng mặt)

+ Bà Phạm Thị T - sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Đều trú tại: bản Đ, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 17/4/2023, khi Lý Hồng S đi ngang qua nhà anh Thành Gạ H tại bản N, xã B, huyện Mường Tè thì thấy cửa khoá và không có người ở nhà. Do trước đó S biết được phía sau ngôi nhà anh H có 01 tấm tôn đang dựng sát vách, nên nảy sinh ý định trộm cắp tấm tôn này bán lấy tiền tiêu xài. Tuy nhiên, khi nhấc tấm tôn ra thì thấy có một lỗ hổng trên vách ván thung, nên S đã đổi ý định, không lấy tấm tôn nữa mà chui qua lỗ hổng đột nhập vào trong nhà để tìm tài sản trộm cắp. Sau khi vào trong nhà, S phát hiện 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Vsmart Joy 2, nên S đã lấy chiếc điện thoại này cho vào trong túi quần rồi chui ra ngoài theo lối cũ. Sau đó, S đi bộ đến quán tạp hoá của anh Trần Văn T tại bản Đ, xã B rồi cầm cố chiếc điện thoại cho anh T lấy số tiền 100.000 đồng và hẹn đến chiều tối cùng ngày sẽ quay lại chuộc chiếc điện thoại này. Do không có tiền để chuộc lại chiếc điện thoại, nên khoảng 18 giờ ngày 18/4/2023, S quay lại quán tạp hoá của anh T với mục đích để xin thêm tiền cầm cố điện thoại. Nhưng khi đến quán thì chỉ có chị Phạm Thị T vợ anh T ở nhà, nên S đã hỏi chị T để lấy thêm 100.000 đồng, nhưng chị T không đồng ý. Vì vậy, S đã bán luôn chiếc điện thoại này cho chị T để lấy thêm số tiền 250.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, S đã tiêu xài cá nhân hết.

Còn anh Thành Gạ H, sau khi phát hiện bị mất điện thoại đã đến quán tạp hoá của anh T hỏi, thì được chị T lấy cho xem chiếc điện thoại mà Lý Hồng S đã bán trước đó. Xác định được chiếc điện thoại đó chính là của mình bị mất cắp, nên anh H đã chuộc lại với số tiền 500.000 đồng và trình báo sự việc đến cơ

quan Công an. Sau khi được triệu tập làm việc với Cơ quan Công an Lý Hồng S đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 27/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Mường Tè đã kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, loại Joy 2+ ram 3gb, bộ nhớ trong 32 gb, màu xanh bị mất trộm ngày 17/4/2023 có trị giá còn lại là 1.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT-VKS-MT ngày 27/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Lý Hồng S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Lý Hồng S phạm tội "Trộm cắp tài sản" xử phạt bị cáo Lý Hồng S mức án từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa nhất trí với nội dung, quyết định truy tố không có ý kiến tranh luận về tội danh, đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về mức độ gây thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo là không lớn (dưới 2 triệu) để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: không có yêu cầu bồi thường gì, đề nghị Tòa án xét xử vụ án theo quy định.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Lý Hồng S tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 17/4/2023, tại nhà của anh Thành Gạ H ở bản N, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Lý Hồng S đã trộm cắp của anh H 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart, loại Joy 2+ ram 3gb, bộ nhớ trong 32 gb có trị giá 1.100.000 đồng.

Bị cáo Lý Hồng S có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội trên địa bàn. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart có trị giá 1.100.000 đồng trong khi bị cáo đang có 01 tiền án về tội trộm cắp chưa được xóa án tích đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Không chấp nhận quan điểm của người bào chữa về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS và cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát vì: khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trộm cắp được chiếc điện thoại, thiệt hại xảy ra không nhỏ hơn thiệt hại mà bị cáo mong muốn, nằm trong ý thức chủ quan của bị cáo. Nhân thân: năm 2017 bị cáo đã bị xử phạt 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên người bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là không đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đang trong độ tuổi lao động mà không chịu làm ăn chân chính, thường xuyên trộm cắp lấy tiền tiêu xài nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: ngày 10/10/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xử phạt 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số: 08/2018/HSST đến ngày phạm tội mới bị cáo đã được xóa án tích.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động đến người nhà bồi thường số tiền bị hại đã thiệt hại do tự mình chuộc lại chiếc điện thoại nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng”*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, loại Joy 2+ ram 3gb Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về những vấn đề khác:

Đối với Trần Văn T và Phạm Thị T là người đã nhận cầm cố, mua lại chiếc điện thoại do S trộm cắp. Tuy nhiên anh T và chị T đều không biết chiếc điện thoại là tài sản do S trộm cắp mà có nên không cấu thành tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[8]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Hồng S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Lý Hồng S 01 năm 04 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/5/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.
3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đới Xuân Huy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....

Đới Xuân Huy

.....

